

TÁC ĐỘNG CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐẾN HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

● NGUYỄN THỊ THU HIỀN

Khoa Kế toán - Tài chính, Trường Đại học Hải Phòng

TÓM TẮT:

Bài viết phân tích một số tác động của chuyển đổi số (CDS) đến hệ thống thông tin kế toán (TTKT) trong các doanh nghiệp Việt Nam, từ đó đề xuất một số nội dung giải pháp hiện đại hóa hệ thống này trong bối cảnh chuyển đổi số. Nghiên cứu được thực hiện trên cơ sở lý thuyết hệ thống TTKT trong doanh nghiệp; báo cáo của cơ quan chức năng về CDS và các công trình khoa học được công bố trong thời gian gần đây.

Từ khóa: chuyển đổi số, doanh nghiệp, thông tin kế toán, kế toán, thông tin kế toán.

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số là thay đổi phương thức làm việc, sản xuất thông qua sự tích hợp các công nghệ kỹ thuật số vào hoạt động của mỗi đơn vị, doanh nghiệp nhằm thay đổi cách thức vận hành, mô hình kinh doanh và đem đến những hiệu quả cao hơn, những giá trị mới hơn [3]. CDS còn là sự thay đổi về văn hóa của đơn vị, doanh nghiệp, đòi hỏi sự liên tục cập nhật cái mới, hiện đại. Quá trình này có tác động sâu sắc, đa chiều đến hệ thống TTKT trong doanh nghiệp. Nghiên cứu nắm vững những tác động này, từ đó có giải pháp hiện đại hóa hệ thống TTKT trong doanh nghiệp có ý nghĩa thiết thực.

2. Kết quả chuyển đổi số tại Việt Nam hiện nay

Hiện nay, Việt Nam đang thực hiện Chương trình CDS quốc gia với mục tiêu kép là vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có

năng lực đi ra toàn cầu [5]. Với sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Quốc gia về CDS, trong thời gian qua các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực, đạt được nhiều thành quả trong thực hiện các chương trình, kế hoạch, chiến lược của quốc gia về CDS. Theo Báo cáo khảo sát Chính phủ điện tử năm 2024 của Liên hợp quốc, Việt Nam xếp thứ 71 trong tổng số 193 quốc gia được đánh giá, tăng 15 bậc so với kỳ đánh giá năm 2022 [1].

Thế chế số từng bước được hoàn thiện, tạo không gian, động lực mới cho phát triển nền kinh tế. Với việc Quốc hội thông qua Luật Dữ liệu, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các Nghị định, Chiến lược về dữ liệu quốc gia đã tạo bước đột phá về thể chế dữ liệu. Hạ tầng số được mở rộng, phát triển. Dịch vụ viễn thông 5G đã được các doanh nghiệp viễn thông cung cấp đến 63 địa phương. Tỷ lệ dân số được phủ sóng 5G toàn quốc đạt 25,5%, tỷ lệ dân số được phủ sóng 5G khu

vực thủ phủ tỉnh đạt 93,34%. Việt Nam là một trong 6 nước làm chủ công nghệ 5G. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng Internet cáp quang băng rộng nâng lên 82,9% (hoàn thành vượt mục tiêu đề ra đến năm 2025 là 80%), tăng 3,3% so với cuối năm 2023. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh kết nối các cơ sở dữ liệu thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu để chia sẻ, khai thác sử dụng dữ liệu trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến, quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực. Năm 2024, tăng trưởng 57% số giao dịch (từ 647 triệu năm 2023 lên 1.013 triệu giao dịch năm 2024). Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được kết nối, chia sẻ rộng khắp đã kết nối và chia sẻ dữ liệu cho 18 bộ, ngành, 63 địa phương, 4 doanh nghiệp [1]. Một trong những kết quả nổi bật trong phát triển Chính phủ số là việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Năm 2024, 100% người dân sử dụng VNeID để đăng nhập dịch vụ công trực tuyến, với hơn 93,7 triệu lượt truy cập vào cuối tháng 11/2024. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 45%, tăng 28% so với 2023, trong đó khối bộ đạt 62,48%. Cổng Dịch vụ công quốc gia đã cung cấp 4.475 dịch vụ công trực tuyến, chiếm 70,8% tổng số thủ tục hành chính, và đồng bộ hơn 382 triệu hồ sơ trạng thái xử lý, tăng 82,5 triệu so với năm 2023 [1].

Về kinh tế số, năm 2024 tỷ trọng kinh tế số trong GDP (ước tính) đạt 18,3%. Tăng trưởng 20% so với năm 2023. Nếu tiếp tục duy trì tốc độ này thì Việt Nam sẽ hoàn thành mục tiêu kinh tế số chiếm 20% GDP vào năm 2025. Trong đó: Công nghiệp ICT chiếm tỷ trọng 9,33% (tương đương 51%), Kinh tế số ngành, lĩnh vực chiếm tỷ trọng 8,97% (tương đương 49%). Không gian phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực còn rất lớn trong thời gian tới. Về xã hội số, tăng trưởng nền tảng số “Made in Vietnam” và ứng dụng di động: Tỷ lệ truy cập các nền tảng số “Made in Vietnam” đạt 25,25%, tăng 5,62% so với năm 2023, lần đầu tiên vượt thị phần 20% so với các nền tảng nước ngoài. Số lượng tải các ứng dụng di động của Việt Nam duy trì top 11 thế giới trong khi dân số Việt Nam top 15 thế giới [1].

3. Tác động của chuyển đổi số đến hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp

Hệ thống TTKT, là hệ thống thông tin thu thập, ghi chép, bảo quản, xử lý và cung cấp dữ liệu, thông tin liên quan đến kế toán, tài chính, chu trình hoạt động của doanh nghiệp. Hệ thống TTKT được cấu thành từ các yếu tố: Con người; các thủ tục, phương pháp, quy trình, chính sách, quy định trong việc vận hành hệ thống; phương tiện xử lý, và các thủ tục kiểm soát nội bộ và biện pháp bảo mật nhằm bảo vệ dữ liệu của hệ thống TTKT (2). Khi xem xét tác động của CDS đến hệ thống TTKT trong doanh nghiệp cần xem xét trên các yếu tố của hệ thống.

Đối với yếu tố con người, CDS đặt ra yêu cầu về kỹ năng mới, đòi hỏi nhân viên kế toán cần thành thạo các công cụ và phần mềm kế toán hiện đại. Kiến thức về phân tích dữ liệu (data analytics) và trí tuệ nhân tạo (AI) cũng ngày càng trở nên quan trọng. Nhân viên kế toán không chỉ đơn thuần là người ghi chép số liệu mà còn trở thành người tư vấn chiến lược cho doanh nghiệp. Với sự gia tăng của các quy định và chuẩn mực kế toán, nhân viên kế toán cần phải nắm vững các quy định pháp lý và đảm bảo tuân thủ. CDS đòi hỏi nhân viên kế toán phải có kiến thức về bảo mật dữ liệu để đảm bảo thông tin tài chính của doanh nghiệp không bị rò rỉ hoặc tấn công. Nhân viên kế toán cần hiểu rõ các rủi ro liên quan đến công nghệ và có biện pháp phòng ngừa phù hợp. Với sự hỗ trợ của các công cụ phân tích dữ liệu, nhân viên kế toán có thể đưa ra các dự báo tài chính chính xác hơn, giúp doanh nghiệp đưa ra quyết định kinh doanh tốt hơn. Rõ ràng là, quá trình CDS mang lại cả cơ hội và thách thức cho nhân viên kế toán. Để thích nghi và phát triển trong bối cảnh mới, nhân viên kế toán cần không ngừng học hỏi, nâng cao kỹ năng công nghệ và kỹ năng mềm, đồng thời chủ động nắm bắt các xu hướng mới trong ngành.

Đối với các thủ tục, phương pháp, quy trình, chính sách, quy định. Quá trình CDS làm thay đổi các thủ tục kế toán. Thủ tục thủ công như nhập liệu, đối chiếu, lập báo cáo được thay thế bằng

các hệ thống tự động. Thủ tục kế toán được rút gọn và tối ưu hóa nhờ công nghệ, giúp tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả. Việc sử dụng hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn giấy trở thành xu hướng, giúp giảm thiểu sai sót và tăng tính minh bạch. Các phương pháp truyền thống được bổ sung bằng công cụ phân tích dữ liệu (data analytics) và trí tuệ nhân tạo (AI) để dự báo, đánh giá rủi ro, và đưa ra quyết định tài chính chính xác hơn. Thay vì báo cáo định kỳ, doanh nghiệp có thể theo dõi và phân tích dữ liệu tài chính theo thời gian thực, giúp phản ứng nhanh với các biến động thị trường. Công nghệ blockchain được ứng dụng để tăng tính minh bạch và bảo mật trong ghi nhận và lưu trữ dữ liệu kế toán.

Quy trình kế toán được thiết kế lại để phù hợp với công nghệ mới, từ khâu mua hàng, thanh toán, đến lập báo cáo được tích hợp vào một hệ thống duy nhất. Dữ liệu kế toán được kết nối liên thông giữa các bộ phận như bán hàng, kho, tài chính, và quản lý, giúp giảm thiểu sự chồng chéo và sai sót. Các quy trình kiểm soát nội bộ được củng cố nhờ công nghệ, đảm bảo tính chính xác và tuân thủ. CDS đòi hỏi doanh nghiệp phải tuân thủ các quy định mới liên quan đến dữ liệu điện tử, bảo mật thông tin và báo cáo tài chính điện tử. Các chuẩn mực kế toán quốc tế (như IFRS) và trong nước (như VAS) được điều chỉnh để phù hợp với xu hướng CDS. Công nghệ cho phép doanh nghiệp lập báo cáo tài chính theo thời gian thực, giúp nhà quản lý có cái nhìn tổng quan và kịp thời về tình hình tài chính. Các báo cáo tài chính được tạo tự động từ hệ thống kế toán, giảm thiểu sai sót và tiết kiệm thời gian.

Về dữ liệu kế toán, CDS giúp tự động hóa việc thu thập dữ liệu. Dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau như hóa đơn điện tử, ngân hàng điện tử, hệ thống bán hàng và quản lý kho, giúp giảm thiểu sai sót và tiết kiệm thời gian so với phương pháp nhập liệu thủ công. Những dữ liệu này được cập nhật liên tục và theo thời gian thực, giúp doanh nghiệp có cái nhìn chính xác và kịp thời về tình hình tài chính. Các phần mềm kế toán như

QuickBooks, Xero, SAP, hoặc Oracle có khả năng tự động xử lý dữ liệu, từ khâu phân loại, ghi nhận, đến đối chiếu và lập báo cáo. Việc xử lý dữ liệu tự động giúp giảm thiểu lỗi do con người, đồng thời tăng tính chính xác và nhất quán của dữ liệu kế toán. Công nghệ cho phép doanh nghiệp xử lý khối lượng dữ liệu lớn một cách nhanh chóng và hiệu quả, giúp đưa ra các quyết định tài chính dựa trên dữ liệu toàn diện.

Cùng với CDS, dữ liệu kế toán được lưu trữ trên các nền tảng đám mây như Google Drive, Microsoft Azure, hoặc Amazon Web Services (AWS)..., giúp tiết kiệm chi phí và dễ dàng truy cập từ mọi nơi. Các công cụ phân tích dữ liệu như Power BI, Tableau, hoặc các phần mềm kế toán tích hợp AI giúp doanh nghiệp phân tích dữ liệu kế toán một cách chuyên sâu, từ đó đưa ra các dự báo và quyết định tài chính chính xác hơn. Dữ liệu kế toán được lưu trữ và xử lý một cách minh bạch, giúp tăng cường sự tin tưởng từ các bên liên quan như nhà đầu tư, đối tác, và cơ quan quản lý. Công nghệ blockchain có thể được ứng dụng để đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu kế toán, ngăn chặn việc gian lận hoặc thay đổi dữ liệu trái phép. CDS còn thay đổi về cách sử dụng dữ liệu kế toán. Dữ liệu kế toán được tích hợp với dữ liệu từ các bộ phận khác như bán hàng, marketing, và sản xuất, giúp doanh nghiệp có cái nhìn tổng thể về hoạt động kinh doanh; không chỉ phục vụ cho mục đích báo cáo mà còn sử dụng để phân tích, dự báo, và hỗ trợ ra quyết định kinh doanh.

Về phương tiện xử lý, CDS đã có tác động sâu rộng đến phương tiện xử lý TTKT trong doanh nghiệp, mang lại nhiều lợi ích và cải thiện quy trình kế toán. Các phần mềm kế toán hiện đại sử dụng công nghệ tự động hóa để xử lý các giao dịch và báo cáo tài chính một cách nhanh chóng và chính xác. Điều này giúp giảm thiểu sai sót và tiết kiệm thời gian cho nhân viên kế toán. Công nghệ dữ liệu lớn (big data) và trí tuệ nhân tạo (AI) cho phép doanh nghiệp phân tích dữ liệu tài chính một cách chi tiết và có độ chính xác cao. Nhờ đó, doanh nghiệp có thể đưa ra các quyết định kinh

doanh dựa trên dữ liệu thực tế và xu hướng thị trường. CDS giúp cải thiện bảo mật thông tin tài chính của doanh nghiệp thông qua việc sử dụng các công nghệ mã hóa và bảo mật dữ liệu. Điều này giúp bảo vệ thông tin quan trọng khỏi các cuộc tấn công mạng và rủi ro mất mát dữ liệu. Các phần mềm kế toán đám mây cho phép nhân viên kế toán truy cập và làm việc từ bất kỳ đâu, chỉ cần có kết nối internet. Điều này tăng tính linh hoạt và tiện lợi trong công việc, đặc biệt là trong bối cảnh làm việc từ xa ngày càng phổ biến. CDS cho phép tích hợp các hệ thống kế toán với các hệ thống quản lý khác trong doanh nghiệp, như quản lý nhân sự, quản lý kho, quản lý bán hàng... Điều này tạo ra một hệ sinh thái thông tin liên kết, giúp cải thiện hiệu quả quản lý và ra quyết định. Việc sử dụng các phần mềm và công nghệ số giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí vận hành, giảm thiểu chi phí in ấn và lưu trữ tài liệu giấy.

Đối với các thủ tục kiểm soát nội bộ, CDS cho phép tự động hóa nhiều quy trình kiểm soát nội bộ, giảm thiểu sự can thiệp của con người và sai sót do yếu tố con người gây ra. Các công cụ phần mềm có thể kiểm tra, giám sát và báo cáo về các hoạt động tài chính và hoạt động khác của doanh nghiệp một cách nhanh chóng và chính xác. Các công nghệ số giúp doanh nghiệp giám sát và phân tích các hoạt động kinh doanh theo thời gian thực, từ đó phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến kiểm soát nội bộ. Điều này giúp cải thiện hiệu quả và tính chính xác của các biện pháp kiểm soát. CDS giúp nâng cao bảo mật thông tin trong doanh nghiệp thông qua việc sử dụng các công nghệ mã hóa, xác thực và bảo mật dữ liệu. Điều này giúp ngăn chặn truy cập trái phép và bảo vệ thông tin quan trọng của doanh nghiệp. Các hệ thống kiểm soát nội bộ có thể được tích hợp với các hệ thống quản lý khác trong doanh nghiệp, tạo ra một hệ sinh thái thông tin liên kết và đồng bộ. Việc này giúp cải thiện hiệu quả quy trình kiểm soát và giảm thiểu rủi ro. CDS giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí và thời gian trong quá trình thực hiện các thủ tục kiểm soát nội

bộ. Các công nghệ tự động hóa và phân tích dữ liệu giúp giảm thiểu công việc thủ công và tối ưu hóa quy trình kiểm soát.

4. Một số khuyến nghị

Để nâng cao chất lượng hệ thống TTKT trong doanh nghiệp, trong bối cảnh CDS, cần thực hiện tốt một số nội dung biện pháp sau:

Một là, chú trọng đào tạo và nâng cao năng lực nhân viên kế toán. Đào tạo nhân viên kế toán là một yếu tố quan trọng giúp nâng cao chất lượng công việc và hiệu quả quản lý tài chính trong doanh nghiệp. Thường xuyên tổ chức các khóa học đào tạo nội bộ do các chuyên gia kế toán của doanh nghiệp hoặc các chuyên gia mời từ bên ngoài giảng dạy. Điều này giúp nhân viên nắm vững các quy trình, phần mềm và chính sách kế toán của công ty. Sử dụng các nền tảng học trực tuyến để cung cấp khóa học kế toán cho nhân viên. Các khóa học này linh hoạt về thời gian và địa điểm, giúp nhân viên học tập theo tiến độ của riêng mình. Ngoài kiến thức chuyên môn, nhân viên kế toán cần được đào tạo các kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian và giải quyết vấn đề. Điều này giúp họ làm việc hiệu quả và phối hợp tốt hơn với các bộ phận khác trong doanh nghiệp.

Hai là, chú trọng đầu tư hiện đại hóa phần mềm kế toán. Cùng với quá trình CDS toàn diện, doanh nghiệp cần nghiên cứu và chọn lựa phần mềm kế toán phù hợp với quy mô, ngành nghề và nhu cầu cụ thể. Quá trình đầu tư, mua sắm cần xem xét toàn diện các yếu tố như: tính năng, khả năng mở rộng, bảo mật và chi phí. Phần mềm kế toán nên được tích hợp với các hệ thống quản lý khác trong doanh nghiệp, như quản lý nhân sự, quản lý kho và quản lý bán hàng. Việc này giúp tạo ra một hệ sinh thái thông tin liên kết và đồng bộ, nâng cao hiệu quả quản lý. Các phần mềm này cần được cập nhật thường xuyên để đáp ứng yêu cầu mới của kế toán và quản lý.

Ba là, tăng cường bảo mật hệ thống TTKT. Áp dụng mã hóa cho tất cả dữ liệu quan trọng trong hệ thống kế toán để đảm bảo thông tin không bị truy cập trái phép. Sử dụng xác thực 2 yếu tố để tăng

cường bảo mật tài khoản người dùng. Thiết lập các chính sách quản lý quyền truy cập chặt chẽ, chỉ cho phép những nhân viên có quyền hạn truy cập vào TTKT nhạy cảm. Thực hiện sao lưu dữ liệu kế toán định kỳ để đảm bảo doanh nghiệp có thể khôi phục dữ liệu trong trường hợp xảy ra sự cố. Thường xuyên kiểm tra bảo mật hệ thống định kỳ để phát hiện và khắc phục các lỗ hổng bảo mật. Sử dụng các công cụ kiểm tra bảo mật tự động và mời các chuyên gia bảo mật để kiểm tra hệ thống.

Bốn là, xây dựng các quy trình kiểm soát và giám sát chặt chẽ hệ thống TTKT. Doanh nghiệp cần xác định rõ mục tiêu của các quy trình kiểm soát và phạm vi áp dụng. Thực hiện phân tích rủi ro để xác định các rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến hệ thống TTKT. Dựa vào kết quả phân tích, doanh nghiệp có thể thiết kế các biện pháp kiểm soát phù hợp để giảm thiểu các rủi ro này. Sử dụng các công cụ phần mềm và công nghệ tự động hóa để thực hiện các quy trình kiểm soát một cách hiệu quả và chính xác. Thực hiện kiểm tra và đánh giá định kỳ các quy trình kiểm soát để đảm bảo các quy trình hoạt động hiệu quả và đáp ứng các yêu cầu của doanh nghiệp. Tuân thủ các chuẩn mực và quy định quốc tế về kiểm soát nội bộ và kế toán, như COSO, COBIT, và ISO 27001. Điều này giúp đảm bảo các quy trình kiểm soát của doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng cao.

Năm là, nghiên cứu áp dụng các chuẩn mực và quy định kế toán quốc tế. Tuân thủ các chuẩn mực và quy định kế toán quốc tế (IFRS, GAAP) để đảm bảo hệ thống TTKT của doanh nghiệp

đáp ứng các yêu cầu pháp lý và tiêu chuẩn chất lượng cao. Theo đó, doanh nghiệp cần chủ động đào tạo và bồi dưỡng cho nhân viên kế toán về các chuẩn mực kế toán quốc tế. Điều chỉnh và cập nhật hệ thống kế toán của doanh nghiệp để phù hợp với các chuẩn mực và quy định quốc tế. Hợp tác với các chuyên gia kế toán hoặc công ty tư vấn kế toán có kinh nghiệm trong việc áp dụng các chuẩn mực quốc tế. Thiết lập các quy trình kiểm soát chất lượng để đảm bảo các báo cáo tài chính tuân thủ đúng các chuẩn mực và quy định quốc tế. Xây dựng một môi trường làm việc mà nhân viên luôn tuân thủ các quy định và chuẩn mực kế toán quốc tế.

5. Kết luận

CDS có tác động sâu rộng đến hệ thống TTKT trong doanh nghiệp, mang lại nhiều cải tiến và lợi ích rõ rệt. Các phần mềm kế toán hiện đại tích hợp các công nghệ tự động hóa, giúp xử lý các giao dịch kế toán nhanh chóng và chính xác hơn. Công nghệ dữ liệu lớn (big data) và trí tuệ nhân tạo (AI) cho phép phân tích dữ liệu tài chính chi tiết và có độ chính xác cao hơn. Các phần mềm kế toán đám mây cho phép truy cập và làm việc từ bất kỳ đâu, chỉ cần có kết nối internet... Đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng, phương pháp, kỹ năng cho nhân viên kế toán, giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí vận hành. Trong bối cảnh CDS, mỗi doanh nghiệp cần chủ động xây dựng các giải pháp đồng bộ, hiệu quả nhằm không ngừng nâng cao chất lượng hệ thống TTKT, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN VÀ THAM KHẢO:

1. Bộ Thông tin và Truyền thông (2025). Báo cáo chuyển đổi số quốc gia năm 2024, ngày 06/2/2025.
2. Hoàn Thị Nguyệt, Nguyễn Thị Thảo (2023). Hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin. Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương, tháng 4/2023.
3. Nguyễn Đình Quyết (2021). Chuyển đổi số trong doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay: Những khó khăn cần tháo gỡ. Truy cập tại: <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nguyen-cu/-/2018/824511/chuyen-doi-so-trong-doanh-nghiep%C2%A00-viet-nam-hien-nay--nhung-kho-khan-can-thao-go.aspx>.

4. Nguyễn Thị Thu (2023). Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống kế toán Việt Nam trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0. Tạp chí Công Thương - Các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, Số 7, tháng 3/2023.

5. Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam (2020). Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020, Phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Ngày nhận bài: 20/2/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 12/3/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 25/3/2025

THE IMPACT OF DIGITAL TRANSFORMATION ON ACCOUNTING INFORMATION SYSTEMS IN VIETNAMESE ENTERPRISES

● **NGUYEN THI THU HIEN**

Faculty of Accounting and Finance, Hai Phong University

ABSTRACT:

This study examines the impacts of digital transformation on the accounting information system within Vietnamese enterprises and proposes solutions to modernize the accounting information system in response to the evolving digital landscape. The study is grounded in the theoretical framework of the accounting information system in business operations, alongside analysis of reports from relevant authorities on digital transformation and recent scientific publications.

Keywords: digital transformation, business, accounting information, accounting, accounting information.